

Xây dựng và sử dụng bảo tàng ảo trong dạy học Lịch sử ở trường trung học phổ thông (Vận dụng qua chủ đề “Một số nền văn minh thế giới thời cổ - trung đại”, lớp 10)

Nguyễn Mạnh Hưởng*, Phạm Thị Thanh Huyền**, Vũ Thị Hương Giang***, Lương Văn Hoàng****

*PGS.TS Khoa Lịch sử, trường ĐHSP Hà Nội, **TS. Khoa Lịch sử, trường ĐHSP Hà Nội

***SV, Khoa Lịch sử, trường ĐHSP Hà Nội

****SV, Khoa Công nghệ thông tin, trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Received: 30/03/2023; Accepted: 06/04/2023; Published: 27/04/2023

Abstract: In December 2018, the Ministry of Education and Training issued the General Education Program (hereinafter referred to as the 2018 Program), to August 2022 to amend and supplement a number of contents directly related to the curriculum. History (LS) - compulsory subject (see Circular No. 13/2022/TT-BGDĐT). Practical implementation shows that, along with the innovation of curricula and textbooks (textbooks), the innovation of teaching methods using information technology (IT) is of great significance, is a of the factors contributing to the development of students' capacity and quality. This article will share the theories and practices of applying measures to build and use virtual museums in teaching the topic “Some ancient and medieval world civilizations” in grade 10, high school. Huynh Thuc Khang (Hanoi).

Keywords: History subject, virtual museum, information technology, teaching history,...

1. Đặt vấn đề

Ứng dụng CNTT trong DH nói chung và DHLS ở trường phổ thông nói riêng đã được nhiều tài liệu khẳng định là “xu thế tất yếu của nền giáo dục hiện đại” [1], [2], [3],... Những năm gần đây, đã có một số bài viết trao đổi về sử dụng CNTT trong thiết kế và sử dụng bảo tàng ảo, bảo tàng số hóa để đổi mới PPDH [4], [5],... Trên cơ sở tiếp cận các bài viết, kết hợp giữa nghiên cứu lí luận với thực tiễn đào tạo GV (GV) ở Khoa Lịch sử (trường ĐHSP Hà Nội), giữa vận dụng các biện pháp xây dựng và sử dụng bảo tàng ảo (qua chủ đề “Một số nền văn minh thế giới thời cổ - trung đại” ở lớp 10, trường THPT Huỳnh Thúc Kháng (Hà Nội), chúng tôi nhận thấy: nếu GV nhận thức đúng đắn về ứng dụng CNTT trong giáo dục, biết khai thác hiệu quả tính năng của bảo tàng ảo (BTA) trong DHLS sẽ góp tích cực vào phát triển năng lực và phẩm chất HS, qua đó nâng cao chất lượng bộ môn.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vai trò, ý nghĩa của việc xây dựng và sử dụng BTA trong DHLS ở trường THPT

* Đối với GV: BTA là môi trường học tập trực quan giúp GV tổ chức cho HS học tập khám phá, phát hiện “dấu vết” quá khứ để khôi phục hiện thực LS trong mỗi bài học; giúp GV thu được “thông tin ngược” những kiến thức cơ bản của HS trong học tập; từng bước nâng cao trình độ công nghệ, chuyên môn và nghiệp vụ sư

phạm; góp phần quan trọng vào đổi mới PPDH của thầy - trò, từ đó nâng cao chất lượng bộ môn, khắc phục được tình trạng “dạy chay”, “học chay”, làm cho giờ học có không khí LS, thể hiện được nguyên lí “học đi đôi với hành”,...

* Đối với HS: Trong quá trình khám phá và làm giàu tri thức LS, những tài liệu của BTA sẽ góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục là phát triển các năng lực và phẩm chất cho HS.

- Về phát triển năng lực: Sử dụng BTA có ý nghĩa tích cực trong việc giúp HS phát triển các năng lực đặc thù như tìm hiểu LS, nhận thức và tư duy LS, vận dụng kiến thức và kĩ năng vào cuộc sống. Những nguồn sử liệu (hình ảnh, bài viết) trong BTA đã được số hóa sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho HS tiếp cận LS đa chiều, là cơ sở cho quá trình nhận thức “tư trực quan đến tư duy trừu tượng”. Học tập LS với BTA, HS được trực tiếp khám phá, trải nghiệm những dấu tích, hình ảnh của quá khứ trong môi trường công nghệ sống động, qua đó sẽ có biểu tượng LS chân thực, hiểu được bản chất của các sự kiện, hiện tượng, qua luật LS. Những hiện vật, tư liệu trong BTA được GV lựa chọn, xử lí bảo đảm tính khoa học và sự phạm đã thay thế cho những đồ dùng trực quan thông thường, trở thành “chiếc cầu nối” giúp HS học tập LS hứng thú hơn, các em sẽ nhớ kĩ, hiểu sâu và nhớ lâu kiến thức của bài học. Bên cạnh đó, HS học tập LS với BTA cũng được rèn luyện các

kĩ năng đọc hiểu, quan sát, trao đổi, thảo luận nhóm, phát triển được các năng lực chung như tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác,...

- Về phát triển phẩm chất: HS học tập LS thường xuyên với BTA (thông qua nội dung và phương pháp cụ thể, do GV định hướng) sẽ giúp HS có ý thức tích cực trong tìm tòi, khám phá LS (phẩm chất chăm chỉ), có thái độ trung thực, khôi phục hiện thực phải dựa trên nguồn tư liệu tin cậy từ quá khứ (phẩm chất trung thực, trách nhiệm) hoặc biết thể hiện tinh thần dân tộc, tự hào về những truyền thống quý báu của dân tộc (phẩm chất yêu nước),...

2.2. Xây dựng BTA “Một số nền văn minh thế giới thời cổ - trung đại” trong DHLS lớp 10 ở trường THPT Huỳnh Thúc Kháng (Hà Nội)

2.2.1. Quy trình xây dựng BTA trong DHLS ở trường THPT



Hình 2.1 Các bước xây dựng BTA “Một số nền văn minh thế giới thời cổ - trung đại”

Xây dựng BTA cũng giống xây dựng kế hoạch bài dạy, GV phải xây dựng kịch bản, bắt đầu từ xác định mục tiêu và có kế hoạch, ý tưởng sư phạm cụ thể. Từ thực tiễn nghiên cứu, chúng tôi đề xuất quy trình xây dựng BTA qua 6 bước (trên cơ sở GV đã nắm vững yếu tố công nghệ, những yêu cầu cơ bản về tính khoa học sư phạm, tính định hướng giáo dục):

Xác định mục tiêu có ý nghĩa quan trọng nhất, vì mục tiêu của việc xây dựng BTA là phục vụ cho việc đổi mới, nâng cao chất lượng DHLS, hướng vào phát triển năng lực đặc thù, năng lực chung và phẩm chất HS (GV căn cứ vào chương trình môn học, cấp học để xác định mục tiêu – yêu cầu cần đạt về kiến thức, năng lực, phẩm chất). Trên cơ sở đã xác định rõ mục tiêu DH (theo bài/chủ đề), GV lên ý tưởng sư phạm về thiết kế và sử dụng BTA phù hợp.

Việc điều tra, khảo sát nhu cầu GV và HS là để nắm bắt được những nguyện vọng, đề xuất của người sử dụng BTA như khi xây dựng BTA cần có những tính năng cơ bản gì, cách thức khai thác thông tin – tư liệu, hình ảnh để tương tác, trao đổi ý kiến,... Việc thăm dò ý kiến trước khi xây dựng BTA sẽ khắc phục được hạn chế trong quá trình sử dụng.

Nghiên cứu, phác thảo sơ đồ - cấu trúc của BTA sẽ giúp chúng ta lựa chọn được không gian/phòng trưng bày phù hợp với nội dung kiến thức bài học học và các mục trong SGK.

Sưu tầm, chọn lọc và xử lý nguồn học liệu (thảm định, xác minh các bài viết, tư liệu, ảnh chụp lại từ hiện vật, video,...) theo từng đơn vị kiến thức liên quan đến bài học trong SGK sẽ giúp HS học tập LS được thuận lợi theo đúng tiến trình, bảo đảm tính logic, kết hợp giữa lịch đại với đồng đại, giữa kiến thức cơ bản với kiến thức mở rộng và nâng cao,... Mỗi BTA có khả năng lưu trữ một khối lượng lớn nguồn học liệu nên GV cần căn cứ vào mục tiêu của mỗi chủ đề/bài học để lựa chọn tư liệu, hiện vật phù hợp theo ý tưởng sư phạm.

Xây dựng, số hóa nguồn học liệu cho BTA là quá trình sử dụng các phần mềm CNTT để xử lý về mặt kĩ thuật trước khi đưa các tư liệu, ảnh chụp hiện vật, hình ảnh được lồng tiếng,.. ra không gian/phòng trưng bày.

Sau khi các tư liệu, hiện vật LS đã được số hóa và đưa vào không gian/phòng trưng bày theo kế hoạch, ý tưởng sư phạm phác thảo ban đầu, GV chạy thử nghiệm (demo) để kiểm tra cơ sở dữ liệu và các tính năng của BTA. Sau khi chỉnh lí và cải tiến lỗi kĩ thuật trong quá trình xây dựng (nếu có), GV có thể thiết kế phiếu hỏi xin ý kiến của GV, và HS bằng Google Form hoặc Padlet, có gắn đường link (liên kết) với BTA để nhận được phản hồi. Từ những số liệu khảo sát, GV phân tích, đánh giá, điều chỉnh và triển khai việc sử dụng.

2.2.2. BTA “Một số nền văn minh thế giới thời cổ - trung đại” trong DHLS lớp 10 ở trường THPT Huỳnh Thúc Kháng (Hà Nội)

Trên cơ sở nghiên cứu lí luận, kết hợp tham khảo một số mô hình BTA của Việt Nam và thế giới, chúng tôi xây dựng BTA “Một số nền văn minh thế giới thời cổ - trung đại” trong DH chủ đề này ở lớp 10, trường THPT Huỳnh Thúc Kháng (Hà Nội). BTA được chúng tôi xây dựng có cấu tạo gồm sảnh tham quan và 4 phòng trưng bày (tương ứng 4 nền văn minh thời cổ - trung đại), mỗi phòng trưng bày lại có không gian riêng. Hệ thống tư liệu được trưng bày trong mỗi phòng đều bám sát mục tiêu, yêu cầu cần đạt để hỗ trợ việc DH hiệu quả.

2.3. Sử dụng BTA trong DH chủ đề “Một số nền văn minh thế giới thời cổ - trung đại” ở lớp 10, trường THPT Huỳnh Thúc Kháng (Hà Nội)

Để sử dụng hiệu quả BTA trong DHLS nói chung, chủ đề “Một số nền văn minh thế giới thời cổ - trung đại” nói riêng, GV cần nắm vững các yêu cầu cơ bản có tính nguyên tắc và định hướng sư phạm: Bám sát mục tiêu, yêu cầu cần đạt (về kiến thức, năng lực,

phẩm chất); kết hợp các phương pháp và kỹ thuật DH tích cực; tổ chức DH theo tiến trình 4 bước (định hướng của Phụ lục IV trong Công văn 5512, ngày 20/12/2022 của Bộ GD – ĐT), đó là:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập. GV nêu nhiệm vụ và giới thiệu các nguồn học trong BTA, định hướng cho HS cách thức tham quan, khai thác để giải quyết nhiệm vụ.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập. GV hướng dẫn HS hoạt động. Ở bước này, HS sẽ được phát triển các năng lực đặc thù (tìm hiểu LS, nhận thức và tư duy LS) và năng lực chung (tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo) thông qua thăm quan, trải nghiệm BTA.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận. Hết thời gian hoạt động, GV yêu cầu HS báo cáo sản phẩm, sau đó trao đổi, thảo luận những vấn đề liên quan đến các nhiệm vụ đã chuyển giao.

Bước 4: Kết luận, nhận định (chốt) kiến thức. GV nhận xét, đánh giá tinh thần và kết quả hoạt động của HS, trình bày bổ sung và chốt kiến thức (bám sát mục tiêu cần đạt).

Trong thời đại công nghệ 4.0, việc đổi mới PPDH nói chung, môn LS ở trường THPT nói riêng rất cần sự hỗ trợ của yếu tố CNTT để phát triển năng lực, phẩm chất HS. Tuy nhiên, GV không nên tuyệt đối hóa vai trò của công nghệ hiện đại mà coi nhẹ các PPDH truyền thống, đặc trưng của bộ môn như kể chuyện LS, miêu tả, nêu đặc điểm, giải thích sự kiện, ... Đúng trên quan điểm giáo dục phải mang tính toàn diện, “*dạy chữ kết hợp với dạy người*”, chúng tôi đã tích hợp và cải tiến các PPDH truyền thống, đồng thời khai thác triệt tính năng của CNTT khi sử dụng BTA trong DH chủ đề “*Một số nền văn minh thế giới thời cổ - trung đại*” ở lớp 10, trường THPT Huỳnh Thúc Kháng (Hà Nội), áp dụng đối với cả GV và HS.

Thứ nhất, khai thác nguồn học liệu trong BTA để chuẩn bị bài học trên lớp. Ở biện pháp này, GV tận dụng tối đa nguồn học liệu trong BTA như kênh hình, bài viết, tư liệu để xây dựng kế hoạch bài dạy, tổ chức cho HS học tập LS theo chuỗi các hoạt động (khởi động, hình thành kiến thức mới, luyện tập – thực hành và vận dụng – mở rộng).

Thứ hai, sử dụng học liệu của BTA tổ chức các hoạt động học tập cho HS. Trong biện pháp này, GV có hai cách tiếp cận: nếu đường truyền Internet ổn định, khi tổ chức hoạt động tìm hiểu kiến thức mới, GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS quan sát trực tiếp BTA qua phòng trưng bày để HS khai thác thông tin, trả lời câu hỏi; nếu điều kiện trường học không cho phép, GV khai thác nguồn tư liệu, hình ảnh trong BTA để xây dựng các slide giáo án điện tử,...

Thứ ba, tham quan và trải nghiệm BTA trong các hoạt động ngoại khóa LS. Trong DHLS, bên cạnh những tiết học trên lớp (bắt buộc), HS còn có nhiều cách thức tự trang bị, làm giàu thêm tri thức LS thông qua các hoạt động ngoại khóa tự nguyện như tự học ngoài giờ lên lớp, tham gia trò chơi LS, khám phá các sự bí ẩn của Kim tự tháp (Ai Cập), tham quan và trải nghiệm qua sự hùng vĩ của Vạn lý trường thành (Trung Quốc) qua BTA, ... Để hoạt động ngoại khóa LS với BTA của HS hỗ trợ tích cực cho bài học trên lớp, GV cần động viên, khích lệ, nêu câu hỏi để kích thích sự tò mò, mong muốn khám phá tri thức LS của HS.

Như vậy, có nhiều cách thức để sử dụng BTA đối với cả GV và HS. GV với năng lực chuyên môn, phương pháp sư phạm và làm chủ yếu tố công nghệ sẽ hiện thực hóa được việc đổi mới PPDH và nâng cao chất lượng của bộ môn LS.

3. Kết luận

Phương pháp trực quan trong DH từ lâu đã được các nhà nghiên cứu giáo dục ví như “nguyên tắc vàng”, giúp HS học tập hiệu quả. Môn Lịch sử là môn học đặc thù, GV phải hướng dẫn HS “tìm hiểu những sự kiện đã qua nhưng nay không còn tồn tại”, nếu việc DHLS của GV không có hình ảnh trực quan thì tiết học sẽ khô khan, không có không khí LS. Trong thời đại công nghệ 4.0, việc ứng dụng CNTT để xây dựng và sử dụng BTA trong DHLS là một hướng đi mới và đúng đắn, góp phần tích cực vào phát triển năng lực và phẩm chất HS. Tuy nhiên, nền giáo dục hiện đại dù chuyển biến mạnh mẽ nhờ có CNTT cũng không thể thay thế được chức năng, vai trò của GV trong giáo dục HS. Việc quá đề cao hoặc hạ thấp việc xây dựng và sử dụng BTA trong DHLS đều là phi khoa học, không phù hợp với đổi mới PPDH./.

Tài liệu tham khảo

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 – Chương trình Tổng thể* (ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT), ngày 26 tháng 12.

[2] Nguyễn Thị Côi (Chủ biên) (2014), *Rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ sư phạm môn Lịch sử*, Nxb ĐHSP, Hà Nội.

[3] Phan Ngọc Liên (Chủ biên), Trịnh Đình Tùng, Nguyễn Thị Côi (2014), *Giáo trình Phương pháp dạy học lịch sử* (tập 1 và 2), Nxb ĐHSP, Hà Nội.

[4] Vũ Tiến Dũng (2008), *Tin học với công tác trung bày bảo tàng*, Tạp chí Di sản Văn hóa, số 2 (23).

[5] Nguyễn Mạnh Hường (2011), *Nâng cao chất lượng dạy học môn Lịch sử ở trường THPT với sự hỗ trợ của CNTT (Qua thực nghiệm sư phạm ở một số tỉnh/thành phố Đông bằng Bắc Bộ)*, Luận án tiến sĩ Giáo dục học, Thư viện Quốc gia, Hà Nội.